

**QUY CHẾ THU – CHI, QUẢN LÝ VÀ SỬ DỤNG TÀI CHÍNH, TÀI SẢN
CÔNG ĐOÀN CỦA BAN CHẤP HÀNH CĐCS NHIỆM KỲ**

- Căn cứ Luật Công đoàn và Điều lệ Công đoàn Việt Nam ;
- Căn cứ và nghị định 191/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013 của Chính Phủ quy định chi tiết về tài chính công đoàn.
- Căn cứ vào Quyết định số 270/QĐ-TLĐ ngày 7/3/2014 của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về việc ban hành Quy định về phân cấp thu, phân phối nguồn thu kinh phí công đoàn;
- Căn cứ vào Quyết định số 272/QĐ-TLĐ ngày 7/3/2014 của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về việc ban hành Quy định về thu, chi, quản lý tài chính công đoàn cơ sở;
- Căn cứ vào Hướng dẫn số 258/HD -TLĐ ngày 7/3/2014 của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về việc hướng dẫn đóng đoàn phí Công đoàn;
- Căn cứ vào Quyết định số 1439/QĐ-TLĐ ngày 4/12/2011 của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam hướng dẫn thực hiện chế độ phụ cấp đối với cán bộ công đoàn;
- Căn cứ vào Quyết định số 27/QĐ-LĐLĐ ngày 14/4/2014 vào việc ban hành quy định phân cấp thu, phân phối nguồn thu tài chính công đoàn;

Ban chấp hành CĐCS thống nhất xây dựng Quy chế thu – chi, quản lý và sử dụng tài chính, tài sản CĐCS như sau:

PHẦN I: QUẢN LÝ TÀI CHÍNH, TÀI SẢN CĐCS

- 1- Công đoàn cơ sở thực hiện quyền tự chủ và tự quản về tài chính theo quy định của pháp luật và của Tổng liên đoàn lao động Việt Nam. Người sử dụng lao động có trách nhiệm hỗ trợ kinh phí cho Công đoàn hoạt động và không can thiệp vào việc quản lý và sử dụng kinh phí công đoàn của CĐCS.
- 2- Tài chính CĐCS được quản lý theo nguyên tắc tập trung dân chủ, công khai, đồng thời chịu sự kiểm tra của Ủy ban kiểm tra đồng cấp và cấp trên, sự giám sát của đoàn viên công đoàn. Tài chính CĐCS phải được sử dụng đúng mục đích, tiết kiệm, hiệu quả và có tích lũy.
- 3- Căn cứ vào tình hình tài chính của đơn vị, Ban chấp hành CĐCS xây dựng Quy chế thu-chi, quản lý tài chính, tài sản của Công đoàn cơ sở. Quy chế này được thông qua Công đoàn các khu công nghiệp B ến Cát trước khi ban hành.
- 4- Tất cả hoạt động thu – chi, quản lý, sử dụng tài chính CĐCS phải được thực hiện đúng theo các quy định về tài chính công đoàn và nội dung Quy chế này.
- 5- Ban chấp hành CĐCS thực hiện công khai tài chính định kỳ cho toàn thể đoàn viên công đoàn tại đơn vị .

PHẦN II: QUY ĐỊNH THU-CHI TÀI CHÍNH CĐCS

STT	NỘI DUNG	MỨC THU - CHI	GHI CHÚ
-----	----------	---------------	---------

A	PHẦN THU		
1	Đoàn phí Công đoàn	1% trên tiền lương theo hợp đồng lao động do đoàn viên đóng	
2	Kinh phí Công đoàn	Do CĐ cấp trên trực tiếp quản lý cấp 65% KPCĐ trên tổng quỹ tiền lương làm căn cứ đóng BHXH đã thu của DN	
3	Thu khác	Thu khác tại CĐCS ngoài 2 khoản thu trên	
B	PHẦN CHI (Chi theo Quyết định số 272/QĐ-TLĐ ngày 7/3/2014 của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam)		
I	- CĐCS trích nộp lên CĐ cấp trên 40% đoàn phí công đoàn.		
II	Chi các hoạt động của CĐCS (Kinh phí hoạt động CĐCS bao gồm: 65% kinh phí công đoàn do CĐ cấp trên trực tiếp quản lý cấp, 60% đoàn phí công đoàn do đoàn viên đóng và 100% thu khác của đơn vị)		
1	Phụ cấp cán bộ CĐCS không chuyên trách (Tối đa không vượt quá 30% nguồn kinh phí) (mức chi phụ cấp theo Quyết định số 1439/QĐ-TLĐ ngày 4/12/2011 của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam)		
	<ul style="list-style-type: none"> - Chủ tịch - Phó Chủ tịch - Ủy viên BCH, UV.UBKT - Kế toán, Tổ trưởng tổ CĐ. 		
2	Chi quản lý hành chính (tối đa 10%)		
	<ul style="list-style-type: none"> - Họp BCH - Đại hội CĐCS (Bao gồm: trang trí, in tài liệu, bồi dưỡng đại biểu, nước uống) - Mua văn phòng phẩm, dụng cụ làm việc, sửa chữa nhỏ văn phòng làm việc của công đoàn, tiền bưu phí, thông tin liên lạc, công tác phí, nước uống, tiếp khách. 		
3	Chi hoạt động phong trào (tối đa 30%)		
	<ul style="list-style-type: none"> - Chi tuyên truyền, giáo dục - Chi mua sách, báo, tạp chí, ấn phẩm như: Báo lao động, Tạp chí Lao động Công đoàn, Tạp chí Bảo hộ Lao động và sách, ấn phẩm của Nhà Xuất bản Lao động... phục vụ cho công tác tuyên truyền, giáo dục của công đoàn cơ sở. - Chi phối hợp tổ chức học bổ túc văn hóa, kỹ năng nghề nghiệp cho người lao động. - Chi thù lao báo cáo viên, nước uống thông thường cho người dự trong các buổi nói chuyện thời sự, chính sách, pháp luật,...do công đoàn cơ sở tổ chức. - Chi tiền giấy, bút cho các hoạt động tuyên truyền trên bảng tin, phát thanh, 		

	<p>báo tường, mạng thông tin của CĐCS.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chi hỗ trợ thuê luật sư bảo vệ cán bộ CĐCS khi thực hiện quyền đại diện bảo vệ quyền lợi hợp pháp chính đáng của NLĐ, của tổ chức công đoàn bị chủ DN sa thải, chấm dứt HĐLĐ trái pháp luật hoặc chuyển làm việc khác mà thu nhập giảm. - Chi khen thưởng cho cán bộ, đoàn viên công đoàn. - Chi tổ chức các phong trào thi đua. - Chi đào tạo, bồi dưỡng cán bộ công đoàn; Chi thu lao giảng viên, bồi dưỡng học viên, nước uống, tài liệu và các khoản chi hành chính khác của các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ do CĐCS tổ chức; Chi tiền mua tài liệu, tiền công tác phí đi dự các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ cho cán bộ, đoàn viên do CĐCS cử đi học. - Chi các hoạt động văn hóa, thể thao cho NLĐ. - Chi hoạt động nữ công (Chi tuyên truyền, tổ chức hoạt động nhân ngày Quốc tế Phụ nữ 8/3, ngày Phụ nữ Việt Nam 20/10, ngày Gia đình Việt Nam 28/6).
4	Chi hỗ trợ tham quan du lịch (tối đa 10%)
	- Chi phối hợp với doanh nghiệp tổ chức cho đoàn viên công đoàn và người lao động đi du lịch
5	Chi thăm hỏi cán bộ, ĐVCD (tối đa 10%)
	<ul style="list-style-type: none"> - Đoàn viên kết hôn (Phải có giấy đăng ký kết hôn) - Thai sản (Phải có giấy khai sinh/chứng sinh) - Việc hiếu của ĐVCD, thân nhân ĐVCD (cha, mẹ, vợ /chồng, con) (phải có giấy chứng tử) - Tặng quà sinh nhật cho ĐVCD - Chi động viên, khen thưởng đoàn viên, con em đoàn viên có thành tích xuất sắc trong học tập, công tác. - Chi phối hợp tổ chức hoạt động nhân ngày quốc tế thiếu nhi, tết trung thu. - Thăm hỏi ốm đau - Chi trợ cấp: Chi trợ cấp cho ĐVCD và NLĐ gặp khó khăn do tai nạn lao động, tai nạn rủi ro, thiên tai, hỏa hoạn bệnh tật hiểm nghèo gây tổn thất về sức khỏe hoặc tài sản (Mức chi thăm hỏi, trợ cấp khó khăn giữa ĐVCD và đối tượng không phải là ĐVCD do CĐCS quy định)
6	Chi khác (tối đa 10%)
	Chi các hoạt động xã hội của CĐCS (ủng hộ thiên tai bão lụt, Hoàng sa Trường sa, quỹ vì người nghèo,)

PHẦN III: THỦ TỤC ĐỀ NGHỊ

.....

.....

.....

.....

Quy chế này được lập thành 03 bản, CĐCS giữ một bản, gửi Ban Giám đốc một bản, gửi Công đoàn các KCN Bến Cát một bản. Ban chấp hành CĐCS có trách

nhiệm triển khai Quy chế cho toàn bộ đoàn viên công đoàn tại đơn vị biết và thực hiện. Trong quá trình thực hiện nếu cần sửa đổi, bổ sung, Ban chấp hành CĐCS sẽ lấy ý kiến của ĐVCD để điều chỉnh cho phù hợp.

Quy chế này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Ý KIẾN CỦA CÔNG ĐOÀN CẤP TRÊN

TM. BAN CHẤP HÀNH